TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN BIÊN** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2019/HNGĐ-ST
Ngày 08-5-2019
V/v: Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**:*** Bà Nguyễn Thị Na.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thân;

2. Bà Nguyễn Hồng Trang.

***- Thư ký phiên tòa**:* Ông Nguyễn Trung Lợi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Vịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 606/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2019 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2019/QĐXX-ST ngày 11 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Bảo Thùy T, sinh năm 1978;

Cư trú tại: Tổ S, ấp C, xã P, huyện B, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Phan Văn H, sinh năm 1981;

Cư trú tại: Tổ S, ấp C, xã P, huyện B, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 18 tháng 12 năm 2018 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Bảo Thùy T trình bày:

- Về hôn nhân: Chị và anh H tự nguyện chung sống vợ chồng vào năm 1998 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện B, tỉnh Tây Ninh. Quá trình chung sống vợ chồng lúc đầu hạnh phúc, từ tháng năm 2016 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh H thường xuyên đi chơi từ tối đến sáng mới về và sống không chung thủy với chị, dẫn đến hai vợ chồng cự cãi với nhau thường xuyên. Nay chị yêu cầu được ly hôn với anh H;

- Về con chung: Chị và anh H có một con chung là cháu Phan Trần P, sinh ngày 20/9/1998. Hiện nay cháu P đã thành niên tự lao động nuôi sống được bản thân nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.;

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị T không yêu cầu giải quyết.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 11/02/2019 và các lời khai tại Tòa án bị đơn anh Phan Văn H trình bày:

- Về hôn nhân: Anh đồng ý với lời trình bày của chị T về thời gian chung sống vợ chồng và đăng ký kết hôn. Qúa trình chung sống vợ chồng anh thấy cuộc sống hôn nhân giữa hai vợ chồng vẫn hạnh phúc. Vì anh làm nghề xe lôi, nên việc anh chở hàng vào ban đêm đến sáng mới về là chuyện bình thường. Anh vẫn sống chung thủy với chị T, anh thừa nhận cuộc sống hôn nhân giữa hai vợ chồng vẫn có những mâu thuẫn nhỏ và anh có nhậu, nhưng sau khi nhậu anh vẫn lo cho gia đình. Nay chị T yêu cầu ly hôn anh không đồng ý ly hôn;

- Về con chung: Anh xác nhận anh và chị T có một con chung là cháu Phan Trần P, sinh ngày 20/9/1998. Hiện nay cháu P đã thành niên tự lao động nuôi sống được bản thân nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh H không yêu cầu giải quyết.

* Tại phiên toà sơ thẩm:

- Nguyên đơn chị Nguyễn Bảo Thùy T, bị đơn anh Phan Văn H vắng mặt;

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi vụ án thụ lý, quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ theo trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng dân sự;

+ Về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hôn nhận: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Bảo Thùy T được ly hôn với anh Phan Văn H;

Về con chung: Không đặt ra giải quyết;

Về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra giải quyết;

Về án phí: Chị Nguyễn Bảo Thùy T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm;

+ Về kiến nghị khắc phục: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Phan Văn H, chị Nguyễn Bảo Thùy T, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị T, anh H.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Bảo Thùy T và anh Phan Văn H chung sống vợ chồng, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp, chị T yêu cầu ly hôn, anh H không đồng ý ly hôn. Chị T cho rằng do anh H sống không chung thủy và sống không có trách nhiệm với gia đình nên chị yêu cầu được ly hôn với anh H. Anh H cũng thừa nhận, mặc dù cuộc sống hôn nhân giữa vợ chồng có mâu thuẫn nhưng chỉ là những mâu thuẫn nhỏ. Tuy nhiên qua thu thập chứng cứ thể hiện giữa chị T và anh H chung sống không hạnh phúc, do anh H sống không chung thủy với chị T dẫn đến hai vợ chồng cự cãi với nhau. Mặt khác trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã giải thích cho anh H về việc tiến hành hòa giải vụ án để anh H và chị T đoàn tụ vợ chồng, nhưng anh H vẫn làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt và không yêu cầu Tòa án tiến hành hòa giải vụ án. Nên xét thấy hôn nhân giữa chị T và anh H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, do đó yêu cầu của chị T là có căn cứ chấp nhận, phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Bảo Thùy T và anh Phan Văn H có một con chung là cháu Phan Trần P, sinh ngày 20/9/1998. Xét thấy hiện nay cháu P đã thành niên tự lao động nuôi sống được bản thân nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Bảo Thủy T và anh Phan Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Bảo Thùy T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Bảo Thùy T được ly hôn với anh Phan Văn H.

2. Về con chung: Không đặt ra giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Bảo Thủy T và anh Phan Văn H không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Bảo Thùy T phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0005913 ngày 20 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; chị Nguyễn Bảo Thùy T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Chị Nguyễn Bảo Thủy T và anh Phan Văn H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- PKTNV TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Chi cục THADS huyện Tân Biên;
- Đương sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án văn.(L).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Na